

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 153/2002/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Ban hành quy định về thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ và mẫu tờ khai hàng hoá xuất khẩu-nhập khẩu tại chỗ

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

- Căn cứ Luật Hải quan ngày 26.9.2001;
- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 660/CP-KTTH ngày 14/6/2002 của Chính phủ về thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ;
- Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này:

- Quy định về thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ.
- Mẫu tờ khai hàng hoá xuất khẩu- nhập khẩu tại chỗ, ký hiệu HQ/2002-TC.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ quy định tại điểm 4 Mục II Thông tư số 06/2000/TT-TCHQ ngày 31/10/2000 của Tổng cục Hải quan hướng dẫn về thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Điều 3: Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

KT/ BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

(Đã ký)

QUY ĐỊNH

Về thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 153 /2002/QĐ-BTC ngày 17 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

I. QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ: Là hàng hoá do các doanh nghiệp (bao gồm cả các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) sản xuất tại Việt Nam bán cho thương nhân nước ngoài nhưng giao hàng cho doanh nghiệp khác tại Việt Nam theo chỉ định của thương nhân nước ngoài.

- Doanh nghiệp xuất khẩu tại chỗ: Là doanh nghiệp bán hàng cho thương nhân nước ngoài.

- Doanh nghiệp nhập khẩu tại chỗ (dưới đây gọi là doanh nghiệp nhập khẩu): Là doanh nghiệp nhận hàng hoá từ doanh nghiệp xuất khẩu theo chỉ định của thương nhân nước ngoài.

2. Đối tượng, điều kiện được làm thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ:

a. Đối với hàng hoá của doanh nghiệp Việt Nam: Là hàng hoá bán cho thương nhân nước ngoài nhưng theo chỉ định của thương nhân nước ngoài, hàng hoá được giao cho doanh nghiệp khác tại Việt Nam để làm nguyên liệu sản xuất hàng hoá xuất khẩu (kể cả làm nguyên liệu để gia công cho thương nhân nước ngoài).

b. Đối với hàng hoá của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Điều kiện được làm thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ thực hiện theo quy định tại Mục VI Thông tư số 22/2000/TT-BTM ngày 15/12/2000 của Bộ Thương mại hướng dẫn Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/7/2000 của Chính phủ.

c. Doanh nghiệp xuất khẩu và doanh nghiệp nhập khẩu phải ký hợp đồng mua bán ngoại thương với thương nhân nước ngoài. Ngoài các điều khoản theo quy định, trong hợp đồng phải có điều khoản quy định giao, nhận hàng tại Việt Nam và ghi rõ

tên, địa chỉ doanh nghiệp xuất khẩu tại chỗ(đối với hợp đồng mua), doanh nghiệp nhập khẩu tại chỗ (đối với hợp đồng bán).

- Nếu doanh nghiệp nhập khẩu nhận sản phẩm để làm nguyên liệu gia công cho thương nhân nước ngoài thì chỉ cần có văn bản chỉ định nhận hàng của bên đặt gia công (nếu trong hợp đồng gia công chưa có quy định này).

- Về phương thức thanh toán: Hợp đồng xuất khẩu tại chỗ phải có điều khoản quy định thanh toán bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi qua ngân hàng.

- Đối với doanh nghiệp xuất khẩu tại chỗ: hàng hoá phải do chính doanh nghiệp sản xuất ra.

- Đối với doanh nghiệp nhập khẩu: Không tồn đọng hợp đồng gia công quá hạn chưa thanh khoản

3. Trên cơ sở hợp đồng bán, hợp đồng mua hoặc hợp đồng gia công, các doanh nghiệp xuất/nhập khẩu tại chỗ tự tổ chức việc giao, nhận hàng hoá theo quy định tại Mục III dưới đây.

Giám đốc doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp nhập khẩu tại chỗ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc giao, nhận hàng hoá đúng theo hợp đồng và khai báo trên tờ khai hải quan.

Thông qua việc thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, nếu có căn cứ xác định việc giao, nhận hàng hoá giữa các doanh nghiệp là không đúng với khai báo thì Chi cục trưởng Hải quan quyết định kiểm tra thực tế hàng hoá khi giao nhận (Chi cục nào có thông tin thì Chi cục đó quyết định kiểm tra).

4. *Tờ khai hàng hoá xuất khẩu - nhập khẩu tại chỗ* (Ký hiệu HQ/2002-TC ban hành kèm theo Quyết định này).

- Đối với doanh nghiệp xuất khẩu, tờ khai hải quan phải có đầy đủ khai báo, xác nhận, ký tên, đóng dấu của 4 bên là: doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp nhập khẩu, Hải quan làm thủ tục xuất khẩu, Hải quan làm thủ tục nhập khẩu.

- Đối với doanh nghiệp nhập khẩu tờ khai hải quan phải có đầy đủ khai báo, xác nhận, ký tên, đóng dấu của 3 bên (trừ Hải quan làm thủ tục xuất khẩu).